

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
I. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hoá chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
	Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng không đáp ứng các yêu cầu tại chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
2. Tính hợp lệ của hàng hóa	Hàng hóa chào thầu mới 100% sản xuất từ năm 2025 trở lại đây. Có đầy đủ tài liệu chứng minh hàng hoá chào thầu phù hợp tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu E-CDNT 10.8 Chương II và Mục 1.2 - Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
II. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Nhà thầu trình bày các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, chuyển giao công nghệ hàng hóa khoa học và hiệu quả, phù hợp với thời gian đề xuất thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
III. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Bảo trì, bảo hành và cung cấp dịch vụ sau bán hàng	- Nhà thầu có cam kết đáp ứng các yêu cầu về bảo hành như sau: 1. Thời gian bảo hành Tối thiểu 05 năm hoặc 150.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước. 2. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì:	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng.	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
IV. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Có cam kết Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý	Đạt
	Không cam kết Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý	Không đạt
V. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Thời gian giao hàng	≤ 15 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
VI. Uy tín của nhà thầu (từ 01/01/2022 trở lại đây)		
Uy tín của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ CP ngày 04/08/2025 (từ 01/01/2022 trở lại đây)	Nhà thầu phải có cam kết uy tín nhà thầu là không vi phạm các nội dung sau: - Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ CP 04/08/2025	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết uy tín theo nội dung trên hoặc có những vi phạm một trong các nội dung trên.	Không đạt
Lịch sử về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong thời gian tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm bị công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và bị xử lý theo quy định của Luật đấu thầu từ 02 lần trở lên với các lỗi sau đây: - Vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu; - Vi phạm về chất lượng của hàng hóa bao gồm sự cố xảy ra trong quá trình thực	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hiện hợp đồng và các yếu tố khác có liên quan đến vi phạm nghĩa vụ thực hiện hợp đồng; - Vi phạm hợp đồng dẫn đến chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu	
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có nhưng không cam kết đầy đủ hoặc có tài liệu chứng minh kết quả thực hiện hợp đồng có một trong các vi phạm nêu trên	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được kết luận là đạt khi đáp ứng đủ tất cả tiêu chí nêu trên, Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau: _____ [*ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế*].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSĐT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.